

Số: **524/2022/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 17 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 524/2022/TLST-VHNGĐ ngày 09/11/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Lê Ngọc C**, sinh năm 1985
- **Chị Trần Thị T**, sinh năm 1985

Cùng HKTT và ở: Tổ dân phố số 4 phường P, quận N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Ngọc C và chị Trần Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận N, thành phố Hà Nội (*GCNKH số 240, quyển số 01/2009, ngày 23/12/2009*). Trong quá trình chung sống, anh chị bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, mâu thuẫn gay gắt làm cho cuộc sống hôn nhân không hoà hợp. Anh chị đã có thời gian suy ngẫm, nhìn lại vấn đề hôn nhân vẫn không được cải thiện, không còn tiếng nói chung. Mặc dù gia đình hai bên, bạn bè và anh em đã khuyên giải nhiều lần nhưng tình cảm không còn. Anh chị đều xét thấy không thể chung sống được với nhau, nên đều đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng anh chị.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Lê Ngọc C và chị Trần Thị T có 02 con chung là cháu Lê Trần Gia H, sinh ngày 07/3/2010 và cháu Lê Trần Gia L, sinh ngày 16/12/2012. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Gia H và Gia L cho mẹ là chị T nuôi dưỡng. Anh C và chị T đều không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Anh Lê Ngọc C và chị Trần Thị T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Lê Ngọc C và chị Trần Thị T thống nhất anh C sẽ chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét Anh Lê Ngọc C và chị Trần Thị T thật sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 09/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Ngọc C và chị Trần Thị T.

- Về con chung: Anh Lê Ngọc C và chị Trần Thị T có 02 con chung là cháu Lê Trần Gia H, sinh ngày 07/3/2010 và cháu Lê Trần Gia L, sinh ngày 16/12/2012. Giao cháu Gia H và Gia L cho mẹ là chị T nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C cho đến khi một trong các bên có đơn yêu cầu hoặc có quyết định khác.

Anh Lê Ngọc C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Anh Lê Ngọc C và chị Trần Thị T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Ngọc C tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số AA/2020/0034794 ngày 09/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh

